TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TÂN UYÊN** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 120/2024/HS-ST
Ngày 04-6-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Phạm Ngọc Trung

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Minh Hoàng

Ông Trần Anh Dũng

- Thư ký phiên tòa: bà Đỗ Thị Phương Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: ông Nhâm Hoàng Long - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 83/2024/TLST-HS ngày 25 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 124/2024/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 5 năm 2024, đối với bị cáo:

Đỗ Văn V, sinh năm 2001, tại An Giang; nơi cư trú: ấp M, xã M, huyện H, tỉnh Kiên Giang; nơi tạm trú: phòng số A nhà T, khu phố B, phường K, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn H và bà Dương Thị L; có vợ là Đoàn Thị N; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 20/7/2023 sau đó tạm giam đến nay; (có mặt)

-*Người làm chứng:* ông Nguyễn Văn H1 (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Văn V và Đoàn Thị N có mối quan hệ là vợ chồng. Cả hai cùng tạm trú tại Phòng 19A nhà trọ T, khu phố B, phường K, thành phố T, tỉnh Bình Dương. V và N có quen biết với Nguyễn Văn H1 và Nguyễn Thị Ánh T.

Sáng ngày 20/7/2023 khi đang ở tại phòng trọ, V gọi điện thoại qua mạng xã hội Z cho một người nữ (không rõ nhân thân) có tên Z "Hằng Nga Nguyễn Thị " hỏi mua 1.200.000 đồng ma túy thì người này đồng ý. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, có một người tên T1 (không rõ nhân thân) đến gần phòng trọ giao cho V hai gói nylon hàn kín bên trong chứa ma túy. Đến khoảng 11 giờ 00 phút cùng ngày, V và N đang ở phòng trọ thì H1 và T đến chơi. Lúc này, T và N ở dưới nói chuyện, còn H1 đi lên trên gác ngồi nói chuyện với V, trong lúc nói chuyện Vĩnh lấy ma túy đá ra bỏ vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy và rủ H1 cùng sử dụng thì H1 đồng ý. Sau đó, V cùng H1 sử dụng ma túy được khoảng 15 phút thì có lực lượng Công an phường K kiểm tra hành chính khu nhà trọ Trương Văn P, khi kiểm tra đến phòng trọ số 19A của V phát hiện trong phòng có một bộ dụng cụ sử dụng ma túy bên trong có chất màu nâu và hai gói nylon hàn kín bên trong chứa chất tinh thể màu trắng ở trong thau cát, V khai nhận đây là ma túy mua về để bán lại cho những người nghiện khác. Công an phường K đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong tang vật đưa V, N, H1 và T về trụ sở làm việc, đồng thời thông báo cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T để thụ lý điều tra theo thẩm quyền.

Vật chứng tạm giữ: 02 (hai) gói nylon hàn kín bên trong chứa chất tinh thể màu trắng; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 (một) nỏ thủy tinh bên trong chứa chất tinh thể màu nâu; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 12C, màu đen của Đỗ Văn V.

Quá trình điều tra Đỗ Văn V khai nhận đã mua ma túy của người nữ có tên zalo là "Hằng Nga Nguyễn Thị " được ba lần, mỗi lần là 1.200.000 đồng để chia nhỏ bán lại cho những người nghiện. Khi người nghiện cần mua ma túy sẽ liên hệ với Vĩnh qua zalo có tên "Đỗ Vĩnh "1 sau đó V sẽ hẹn người mua đến cách phòng trọ của V khoảng 200 mét để giao ma túy, V đã nhiều lần bán ma túy cho những người nghiện cụ thể như sau: V bán cho người (không rõ nhân thân) có tên zalo "Huỳnh Đ" một lần (không nhớ thời gian cụ thể) với số tiền là 200.000 đồng, ngày 16/7/2023 bán cho người (không rõ nhân thân) có tên zalo "Phúk Sirius" với số tiền là 500.000 đồng, ngày 19/7/2023 bán cho người (không rõ nhân thân) có tên zalo "Song chet trong im lăng" 01 lần với số tiền là 300.000 đồng và 40.000 đồng thẻ cào, ngày 20/7/2023 bán cho người (không rõ nhân thân) có tên zalo "Bảo P1" 01 lần với số tiền là 500.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định số 441/ KL-KTHS(MT) ngày 27/7/2023 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận chất tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có trọng lượng M1 0,2784 gam, M2 = 0,7263 gam, M3 = 0,0318 gam.

Tại bản Cáo trạng số 98/CT-VKSTU ngày 21 tháng 3 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Đỗ Văn V về các tội Mua bán trái phép chất ma tuý, Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251, khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề

nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn V phạm tội Mua bán trái phép chất ma tuý, Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý.

Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 55 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đỗ Văn V mức hình phạt từ 08 năm đến 09 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma tuý và 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý. Tổng hợp hình phạt của hai tội từ 10 năm 06 tháng đến 12 năm tù.

Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy: lượng ma tuý còn lại sau giám định đựng trong 01 bì thư được niêm phong, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma tuý, 01 nỏ thuỷ tinh; tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Redme 12C màu đen. Buộc bị cáo nộp lại số tiền thu lợi bất chính 1.540.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Bị cáo thống nhất với nội dung cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến gì trong phần tranh luận. Trong phần lời nói sau cùng, bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai trái và chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung bị can, biên bản niêm phong, kết luận giám định cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ 00 phút, ngày 20/7/2023 tại phòng 19A nhà trọ T, khu phố B, phường K, thành phố T, tỉnh Bình Dương, Đỗ Văn V đã có hành vi tổ chức cho Nguyễn Văn H1 sử dụng trái phép chất ma túy và có hành vi cất giấu 1,0047 gam ma túy, loại Methamphetamine để bán cho những người nghiện ma tuý khác. V đã 04 lần bán ma túy cho những người (không rõ nhân thân) có tên Z "Huỳnh Đ", "Phúk Sirius", "Song chet trong im lăng", "Bảo P1" mỗi lần từ 200.000 đồng đến 500.000 đồng và những đối tượng khác thu lợi tổng số tiền 1.540.000 đồng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã vi phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma tuý, mà còn gây ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh, trật tự ở địa phương. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Do đó, hành vi mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành các tội Mua bán trái phép

chất ma tuý, Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251, khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo, nhận thấy bị cáo nhiều lần bán ma tuý cho người khác và còn tổ chức cho người khác sử dụng trái phép chất ma tuý chứng tỏ sự coi thường, bất chấp pháp luật nên cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục đối bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội. Xét đề nghị của Kiểm sát viên về mức hình phạt đối với bị cáo về tội Mua bán trái phép chất ma tuý là phù hợp, mức hình phạt đối với tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý là chưa phù hợp do bị cáo chỉ một lần tổ chức cho người khác sử dụng trái phép chất ma tuý nên Hội đồng xét xử quyết định mức hình phạt thấp hơn. Bị cáo bị xét xử về nhiều tội nên căn cứ Điều 55 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 tội.

[5] Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Đối với số ma túy thu giữ của Đỗ Văn V có khối lượng hoàn lại sau giám định là 0,9478 gam ma tuý, loại Methamphetamine là chất cấm, 01 nỏ thuỷ tinh và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma tuý là công cụ thực hiện hành vi phạm tội cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động hiệu Redme 12C màu đen là công cụ thực hiện hành vi phạm tội cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước. Đối với số tiền bị cáo thu lợi bất chính mà có cần buộc bị cáo nộp lại để sung vào ngân sách nhà nước.

[6] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn Vĩnh p các tội Mua bán trái phép chất ma tuý, Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý.

2. Về hình phạt: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 55 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đỗ Văn V 08 (T2) năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma tuý và 02 (Hai) năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý. Tổng hợp hình phạt của hai tội bị cáo phải chấp hành là 10 (Mười) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/7/2023.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: Lượng ma tuý còn lại sau giám định, khối lượng 0,9478 gam loại Methamphetamine chứa trong 01 (Một) bì thư niêm phong ký hiệu 441/PC09 có chữ ký người bị bắt Đỗ Văn V, người chứng kiến Đoàn Thị N, Nguyễn Thị Ánh T, Nguyễn Văn H1, cán bộ niêm phong Phạm Q, dấu đỏ của Công an phường K, dấu đỏ niêm phong của phòng KTHS Công an tỉnh B, 01 nỏ thuỷ tinh và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma tuý.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Redme 12C màu đen. Buộc bị cáo nộp lại số tiền 1.540.000 đồng (Một triệu năm trăm bốn mươi nghìn đồng) để sung vào ngân sách nhà nước.

(Thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/3/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương).

4. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đỗ Văn V phải chịu số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Ngọc Trung

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- PV06 Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Tân Uyên;
- Công an thành phố Tân Uyên;
- CCTHADS thành phố Tân Uyên;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.